



TẠP CHÍ KHOA HỌC
ĐẠI HỌC

VĂN HIẾN

Chất lượng - Sáng tạo - Hiệu quả

ISSN 1859 - 2961

VAN HIEN UNIVERSITY
JOURNAL OF SCIENCE



SỐ 7 (4)
2021

www.vhu.edu.vn

MỤC LỤC CONTENTS

Lời nói đầu

Foreword

VĂN HỌC VIỆT NAM

VIETNAMESE LITERATURE

Xu hướng lai ghép các diễn ngôn trần thuật “nguồn” trong văn xuôi tự sự 5

Trend of hybridization “source” narrative discourse in narrative prose

Nguyễn Thành Thi

Trở lại vấn đề quan hệ “Kim Vân Kiều truyện” và “Truyện Kiều” từ tư liệu 16

Hán Nôm Việt Nam

Back to the topic about the relation between “The Tale of Jin Yun Qiao” and “The Tale of Kieu” through Sino-Nom documents in Vietnam

Đoàn Lê Giang

Cảm quan Thiền Phật trong thơ Nguyễn Bình Khiêm 25

Zen - Buddhism performance in the poetry Nguyen Binh Khiem

Nguyễn Công Lý

Vị Thiền trong “Mộng Ngân Sơn” của Quách Tấn 30

The word “Zen” in “Mong Ngan Son” work of Quach Tan

Lê Đắc Tường

Sự thay đổi quan niệm về LGBT trong xã hội Việt Nam đương đại - trường 37 hợp tiểu thuyết của Bùi Anh Tấn

Changes in people’s perceptions about LGBT in contemporary Vietnamese society: case study on Bui Anh Tan’s novels

Nguyễn Thị Quốc Minh

Tình hình sưu tầm và diện mạo văn học dân gian Vĩnh Long 49

The current status of collection and the characteristics of Vinh Long folk literature

La Mai Thi Gia, Phan Xuân Viện, Lê Thị Thanh Vy

VĂN HỌC SO SÁNH, VĂN HỌC NƯỚC NGOÀI & LÝ LUẬN VĂN HỌC
COMPARATIVE LITERATURE, FOREIGN LITERATURE AND LITERACY THEORY

Thi pháp viết về cái thường nhật trong văn xuôi Dạ Ngân và Thiết Ngung nhìn từ lý thuyết phê bình nữ quyền 62

Prosody of writing about daily life in prose of two female writers Da Ngan ana Thiet Ngung from feminist criticism theory

Hồ Khánh Vân

Tổng quan tình hình nghiên cứu nhân vật thần linh trong truyền thuyết Việt Nam, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc qua nguồn tài liệu tiếng Việt 72

Overview of research on divine characters in Vietnamese, Chinese, Japanese, and Korean legends through Vietnamese documents

Nguyễn Hữu Kim Duyên

Truyện ngắn Trần Quang Nghiệp và Maupassant: Những ảnh hưởng và sáng tạo 84

Tran Quang Nghiep and Maupassant's short story: influences and creation

Trần Thị Mỹ Tiên

Quan điểm về tiếp nhận văn học của Lưu Hiệp (trong so sánh với phê bình phản hồi-độc giả) 96

Liu Xie's thought of literary reception (in comparison to reader-response criticism)

Lê Thị Kim Loan

Roberto Bolaño và chủ đề về những nhà văn, nhà phê bình văn học (trong tác phẩm *Đêm Chile và 2666*) 107

*Roberto Bolaño and the theme of writers and critics (in the novels: *By night in Chile and 2666*)*

Lê Ngọc Phương

Ma thuật, nhìn từ tiểu thuyết *Trăm năm cô đơn* (G.G. Marquez) 123

*Magic viewed from *One Hundred Years of Solitude* (G.G. Marquez)*

Nguyễn Thành Trung

Nhìn lại ảnh hưởng của văn hóa Trung Quốc trong văn học Đông Á thời cổ trung đại 134

Reflecting on the influence of Chinese culture on East Asia literature in ancient middle ages

Đình Phan Cẩm Vân

VĂN HỌC VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY VĂN HỌC
LITERATURE AND TEACHING LITERACY METHODS

Tôi có một giấc mơ (Martin Luther King): Một mẫu mực của thể loại nghị luận ở trường Trung học phổ thông 142

"I have a dream" (Martin Luther King) and the matter of translating and teaching argumentative essays in high schools

Phạm Ngọc Lan

Tính thực tiễn trong giáo dục thơ Haiku: Nhìn từ sách giáo khoa ngữ văn Nhật Bản 149

How is Haiku education becoming more prevalent in Japanese literature textbooks?

Nguyễn Vũ Quỳnh Như

TRUYỆN NGẮN TRẦN QUANG NGHIỆP VÀ MAUPASSANT- NHỮNG ẢNH HƯỞNG VÀ SÁNG TẠO

Trần Thị Mỹ Tiên

Trường Đại học Bạc Liêu

Email: ttmien@blu.edu.vn

Ngày nhận: 10/3/2021; Ngày duyệt đăng: 16/7/2021

Tóm tắt

Trần Quang Nghiệp là cây bút xuất sắc hiếm có của nền văn học quốc ngữ Nam kỳ. Đặt vào bối cảnh văn học những năm đầu thế kỷ XX, truyện của Trần Quang Nghiệp là một biểu hiện của sự vận động phát triển đến trình độ hiện đại qua việc tiếp thu những thành tựu của truyện ngắn Pháp thế kỷ XIX. Sự tiếp thu và sáng tạo của truyện Trần Quang Nghiệp được thể hiện qua hiện tượng phỏng tác truyện ngắn của Maupassant theo xu hướng dân tộc hóa về mặt tư tưởng và đạo lý dựa trên nền tảng tinh thần, cách giải quyết mâu thuẫn, đối nhân xử thế của người Nam kỳ, địa phương hóa về mặt không gian và thời gian, nhân vật bám sát bối cảnh Nam kỳ. Truyện của ông giữ nguyên nội dung, ý tưởng của câu chuyện nhưng có khi thay đổi nhân vật cùng một số chi tiết nhằm giảm nhẹ tình tiết. Sự tiếp thu chọn lọc này đã khẳng định tài năng, bản lĩnh của một cây bút tiên phong trong buổi đầu tiếp nhận nền văn hóa phương Tây.

Từ khóa: truyện ngắn, Nam kỳ, ảnh hưởng, Trần Quang Nghiệp, Maupassant.

Tran Quang Nghiep and Maupassant's short story: influences and creation

Abstract

Tran Quang Nghiep is an exceptionally excellent writer in the national language literature of Southern Vietnam. In literary context of the early twentieth century, Tran Quang Nghiep's work is an expression of movement and development to a modern level through acquisiting of achievements from the nineteenth century French short stories. The acquisition and creativity of Tran Quang Nghiep's stories are expressed through a process of adapting Maupassant's short stories following the ideological and moral nationalization trend based on a spiritual basis, way to resolve conflicts and human behavior of Southern people, localization in terms of space and time, and characters closely Southern context. His stories retain content and idea but sometimes change a character and some details to mitigate facts. This selective acquisition asserted his talent and pioneer writer in early period influenced by Western culture.

Keywords: short story, Southern of Vietnam, affect, Tran Quang Nghiep, Maupassant

Mở đầu

Trần Quang Nghiệp (1907-1983) được biết đến như một cây bút truyện ngắn (đoản thiên tiểu thuyết) xuất sắc ở Nam kỳ trong những đầu thế kỷ XX. Mặc dù khoảng thời gian cầm bút ngắn (khoảng 5 năm) nhưng số lượng tác phẩm mà ông đóng góp cho nền văn học Nam bộ không nhỏ: 45 truyện ngắn và 7 tiểu thuyết. Vượt xa các nhà văn cùng thời, truyện ngắn của Trần Quang Nghiệp là một biểu hiện của sự vận động phát triển đến kỹ thuật viết truyện ngắn hiện đại.

Khoảng hơn 20 năm trở lại đây, giới nghiên cứu đã quan tâm nghiên cứu về cuộc đời, sự nghiệp sáng tác cũng như những đóng góp của Trần Quang Nghiệp cho quá trình hiện đại hóa nền văn học quốc ngữ Nam kỳ. Tuy nhiên, việc nghiên cứu theo hướng so sánh những ảnh hưởng cũng như quá trình sáng tạo của truyện Trần Quang Nghiệp so với truyện của Guy De Maupassant - nhà văn hiện thực xuất sắc của Pháp đầu thế kỷ XIX - là một trong những vấn đề còn bỏ ngỏ.

Trên cơ sở vận dụng lý thuyết văn học so sánh, bài viết bước đầu tìm hiểu nguyên nhân ra đời cũng như vai trò của văn xuôi phóng tác trong nền văn học quốc ngữ đầu thế kỷ XX, những truyện phóng tác của Trần Quang Nghiệp tiếp thu từ truyện của Guy De Maupassant, từ đó chỉ ra tài năng, bản lĩnh cũng như ý thức sáng tạo của nhà văn Trần Quang Nghiệp - một cây bút tiên phong trong buổi đầu của nền văn học quốc ngữ dưới tác động của văn học phương Tây.

1. Nguyên nhân ra đời và vai trò của văn xuôi phóng tác trong nền văn học quốc ngữ đầu thế kỷ XX

Trong nền văn học Việt Nam, phóng tác không phải là một hiện tượng xa lạ mà đó là quá trình tiếp thu, học tập và sáng tạo dựa trên một tác phẩm đã có của một quốc

gia khác. Hiện tượng này tuy không phải là thường xuyên và phổ biến trong suốt tiến trình văn học của một dân tộc mà nó chỉ nảy sinh khi xuất hiện mối quan hệ giữa hai quốc gia, hai vùng văn hóa, hoặc hai nền văn học khác nhau. Đầu thế kỷ XX, với những biến đổi nhanh chóng về mặt kinh tế, văn hóa, xã hội đã tạo ra những con người khác với con người truyền thống trước đây. Đời sống đô thị mới mẻ ở Nam kỳ cùng với những thay đổi về mặt tâm lý xã hội đã tạo ra những nhu cầu và thị hiếu thẩm mỹ chưa từng có ở văn học. Một tầng lớp dân chúng đang hình thành, ở họ đã không còn cảm thấy phù hợp và hứng thú với những tác phẩm văn học truyền thống. Họ đòi hỏi văn học phải là của *những con người cụ thể và của một xã hội động* (Trần Đình Huợ, Phan Cự Đệ, 1998: 17). Lại thêm được tiếp xúc với sách báo phương Tây qua các bản dịch, qua lời giới thiệu của những học giả đương thời đã thôi thúc họ hướng tới một nền văn học mới. Đây chính là một trong những tiền đề quan trọng cho sự ra đời của các tác phẩm phóng tác.

Đầu thế kỷ XX, hệ thống giáo dục Việt Nam có nhiều thay đổi. Để có người phục vụ trong bộ máy nhà nước, thực dân Pháp mở các trường hậu bổ, trường Pháp - Việt đào tạo những người theo Tây học. Ngoài việc học tiếng Pháp, học sinh ở các trường này còn được học văn chương Pháp. Lần đầu tiên tiếp xúc với những tác phẩm văn chương phương Tây, sự mới lạ và những giá trị nhân văn sâu sắc từ các tác phẩm văn học đã mang đến cho họ sự rung động sâu sắc. Một tình cảm mãnh liệt thôi thúc các nhà văn sáng tác để nói lên tiếng nói của chính họ trước các hiện tượng xã hội và qua đó góp phần đổi mới nền văn học nước nhà.

Bên cạnh đó, văn học Việt Nam trong những năm đầu thế kỷ XX là một nền văn

học còn hết sức non trẻ. Do đó, việc lấy khuôn mẫu từ các nền văn khác trên thế giới cũng là một điều tất yếu. Các nhà văn xem việc tiếp thu văn học từ các nước phương Tây như là một nguồn sáng tạo nghệ thuật. Vì thế, phóng tác được xem là một khâu trong quá trình tiếp biến văn hóa ngoại lai để xây dựng một nền văn học dân tộc hòa nhập với quỹ đạo chung của nền văn học thế giới. Và trong buổi đầu ấy, hiện tượng phóng tác đã có một vai trò nhất định. Nó được xem như “*một sự tiếp thu kinh nghiệm nước ngoài ở những nhà văn đang tập dượt một thể loại văn học mới*” (Nguyễn Văn Dân, 1999: 248). Phóng tác là thời kỳ để các nhà văn làm quen với thể loại mới, học tập các kỹ thuật như: kết cấu, miêu tả, phân tích tâm lý nhân vật, học cách viết văn ngắn gọn, trong sáng của phương Tây. Những tác phẩm này cũng giúp người đọc làm quen với thể loại mới. Các nhà văn cũng đã cố gắng Việt hóa câu chuyện làm cho tác phẩm mang đậm màu sắc dân tộc.

2. Những truyện ngắn Trần Quang Nghiệp chịu ảnh hưởng từ Maupassant

Nói về phóng tác trong văn học, có lẽ ít ai nghĩ Trần Quang Nghiệp lại có những truyện được phóng tác từ tác phẩm của Guy De Maupassant. Tuy nhiên, qua khảo sát chúng tôi nhận thấy một số truyện của Trần Quang Nghiệp lại có cốt truyện, nhân vật, tình tiết đặc biệt giống với truyện của Guy De Maupassant. Mặc dù vậy, cho đến thời điểm này chưa có bất kỳ một tài liệu nào chỉ ra sự tiếp nhận của Trần Quang Nghiệp đối với Maupassant. Bản thân nhà văn Trần Quang Nghiệp cũng không hề đề cập đến vấn đề này. Do đó, để chứng minh cho quá trình phóng tác trong truyện của Trần Quang Nghiệp, chúng tôi dựa trên hai hướng nghiên cứu chính là nghiên cứu song song và nghiên cứu loại hình để tìm ra mối

quan hệ ảnh hưởng giữa hai nhà văn này.

Bối cảnh lịch sử xã hội cho thấy Trần Quang Nghiệp có nhiều khả năng tiếp thu từ truyện ngắn của Guy De Maupassant. Những năm đầu thế kỷ XX là thời kỳ nước ta chịu sự đô hộ của thực dân Pháp. Văn hóa Pháp trở thành văn hóa chủ đạo trong đời sống văn học Việt Nam, đặc biệt Nam kỳ lại là vùng thuộc địa sớm nhất của Pháp. Trong không khí của thời kỳ đó, những nhà văn theo Tây học như Trần Quang Nghiệp chắc chắn sẽ được đọc tác phẩm của các nhà văn Pháp, trong đó Guy De Maupassant là nhà văn nổi tiếng có nhiều ảnh hưởng đến các nhà văn trẻ Pháp nửa sau thế kỷ XIX. Có thể Trần Quang Nghiệp đã đọc các tác phẩm của Maupassant trực tiếp qua bản tiếng Pháp (ông là người rất thông thạo tiếng Pháp, gia đình lại có người du học Pháp) hoặc qua các bản dịch lúc bấy giờ. Mặt khác, sự hiện diện của thể loại truyện ngắn trong sáng tác của Trần Quang Nghiệp cũng là một bằng chứng cho thấy việc tiếp nhận văn học phương Tây ở nhà văn này. Truyện ngắn của Trần Quang Nghiệp không phải kiểu truyện ngắn thời trung đại mà đó là kiểu truyện hiện đại viết về cuộc sống, con người thời hiện đại và được viết theo phong cách của truyện ngắn hiện đại phương Tây.

Điều thú vị là giữa hai nhà văn đều có những điểm tương đồng về cuộc đời và thời đại. Tuy mỗi người có một số phận khác nhau nhưng không khó để nhận ra những điểm giống nhau giữa họ. Maupassant sống trong giai đoạn nửa sau thế kỷ XIX, đây là giai đoạn mà nước Pháp trải qua nhiều biến động sâu sắc. Giai cấp tư sản Pháp ngày càng trở nên phản động, nhiều cuộc khởi nghĩa diễn ra, xã hội phân hóa sâu sắc, cuộc đời Maupassant trải qua nhiều biến cố. Ông lớn lên trong thời kỳ xã hội rơi vào tình trạng tha hóa, gia đình có nhiều đổ vỡ, cha

mẹ ly hôn, Maupassant mắc nhiều chứng bệnh và mất sớm. So với Maupassant, Trần Quang Nghiệp có nhiều may mắn hơn, tuy vậy sự nghiệp sáng tác của Trần Quang Nghiệp cũng dừng từ rất sớm (khoảng năm 1932). Cả hai nhà văn sáng tác khi tuổi đời còn rất trẻ và lại sống trong bối cảnh lịch sử xã hội gần giống nhau, tác phẩm của họ vì thế có những điểm tương đồng. Họ đều là những nhà văn xuất thân từ thành thị, tác phẩm của họ đều phản ánh những đặc trưng của văn hóa thành thị, trong đó có vấn đề con người cá nhân, sự tha hóa của con người, cái tôi cô đơn và sự phản ứng của con người trước thời đại. Mặt khác, cuộc đời sáng tác của cả hai nhà văn đều gắn với hoạt động báo chí. Sự phát triển của báo chí vào cuối thế kỷ XIX ở nước Pháp và đầu thế kỷ XX ở Việt Nam đã ít nhiều tác động đến đặc điểm của thể loại truyện ngắn. Lần đầu tiên truyện ngắn được in trên báo và để phù hợp với khuôn khổ, đặc điểm của báo chí,

các nhà văn thường viết những truyện có dung lượng ngắn, nội dung phản ánh những vấn đề thời sự, những mặt trái trong xã hội. Tuy khác nhau về mặt thời gian nhưng bên cạnh việc tiếp thu những ảnh hưởng của phương Tây, những ảnh hưởng của Maupassant đối với Trần Quang Nghiệp là không thể phủ nhận. Dưới đây chúng tôi xin chỉ ra những truyện ngắn của Trần Quang Nghiệp được xem là chịu ảnh hưởng từ truyện của Maupassant. Quá trình khảo sát của chúng tôi dựa trên tài liệu Trần Quang Nghiệp - Cuộc đời và tác phẩm (Cao Xuân Mỹ, Phạm Thị Phương Linh, 2012) và Tuyển tập truyện ngắn Guy de Maupassant (Nhiều tác giả dịch, 2000) và một số truyện khác. Chúng tôi nhận thấy một vài truyện của Trần Quang Nghiệp có cốt truyện giống với truyện của Maupassant. Để làm nổi bật tương quan giữa truyện phóng tác của Trần Quang Nghiệp và truyện của Maupassant, tác giả bài viết tạm tóm lược như sau:

2.1. *Cặp truyện thứ nhất: Người thương của tôi – Người đã khuất*

Truyện <i>Người đã khuất</i> của Maupassant	Truyện <i>Người thương của tôi</i> của Trần Quang Nghiệp
<p>Câu chuyện kể về nhân vật tôi và mối tình say đắm của anh ta với một cô gái. Người yêu của anh ta bị thần chết mang đi đột ngột khiến anh ta bàng hoàng đau xót. Anh ta đến nghĩa địa và ở lại đấy suốt đêm để chứng tỏ tình yêu của mình. Tại đó anh ta chứng kiến một cảnh tượng kỳ ảo: những người chết bước ra khỏi mộ, xóa đi những dòng chữ ca ngợi họ trên bia mộ và thay vào đó là sự thật mà “người đời không biết hoặc giả vờ không biết”. Đau khổ, nhưng bất hạnh hơn khi nhìn lại tấm bia trên mộ người yêu mà anh ta đã khắc tặng những dòng chữ của con tim thì anh ta thấy những dòng chữ được thay vào là</p>	<p>Câu chuyện kể về nhân vật tôi và người thương (vợ) của anh ta. Hai người yêu nhau say đắm. Người thương của anh ta đột ngột qua đời. Chàng trai đau khổ bỏ đi. Lúc trở về nhà, trông cảnh cũ mà nhớ người xưa nên anh ta đi đến nghĩa địa. Vì thương người đã khuất nên anh ta muốn ngủ lại một đêm để thỏa lòng mong nhớ. Anh ta tìm một chỗ thật kín để nấp vào. Đêm đến anh ta chứng kiến một cảnh tượng kỳ lạ: Tất cả người chết trong các ngôi mộ bước ra khỏi mộ, xóa đi những dòng chữ ca ngợi họ trên bia mộ và thay vào đó là sự thật về cuộc đời họ. Anh ta tìm đến bên mộ người thương và ngạc nhiên khi thấy dòng chữ trên bia mộ: “Hết dạ thương chồng</p>

<p>một sự thật đến ghê người: “Một hôm ra đi lừa dối người yêu, nàng bị mưa, cảm lạnh và qua đời”. Anh ta bất tỉnh vào sáng hôm sau, bên một ngôi mộ.</p>	<p>Làm tròn phận vợ” được sửa lại thành: “Nàng lén đi thăm người tình của nàng rui mắc mưa mà đau mà chết”. Sáng hôm sau người ta tìm thấy anh ta nằm bất tỉnh gần một nấm mồ.</p>
---	--

2.2. Cặp truyện thứ hai: *Cái tội năm xưa – Lời xưng tội*

<p>Truyện <i>Lời xưng tội</i> của Maupassant</p>	<p>Truyện <i>Cái tội năm xưa</i> của Trần Quang Nghiệp</p>
<p>Marguerite de Therelles đang hấp hối. Dù mới chỉ 56 tuổi nhưng trông cô già khòm như một bà già tuổi 75. Bên cạnh là người chị gái – Suzanne đang khóc nức nở. Họ đang đợi linh mục đến để làm lễ xức dầu thánh và ban thánh lễ cuối cùng. Ngay khi nhìn thấy vị linh mục, Marguerite ngồi bật dậy và cất lời cầu xin Suzanne hãy tha thứ cho mình. Suzanne ngạc nhiên không hiểu chuyện gì. Marguerite nhắc lại câu chuyện năm xưa. Người chị Suzanne ngày xưa từng được một chàng trai trẻ yêu say đắm và cô cũng yêu chàng. Họ đã đính hôn và chỉ chờ ngày cưới đã ấn định, nhưng đột nhiên Henry de Sampierre qua đời. Suzanne vô cùng tuyệt vọng và khoác lên mình bộ váy áo của một góa phụ. Marguerite, lúc ấy mới chỉ mười hai tuổi đã sà vào lòng chị an ủi, hứa sẽ ở vậy cùng chị mãi mãi. Lúc sắp chết Marguerite thú nhận chính là người đã giết chết người yêu, chồng sắp cưới của chị vì ghen tuông. Cô đã trộn miếng chai vào những chiếc bánh. Người chị đau khổ nhớ lại chuyện xưa nhưng đã tha thứ cho Marguerite trước lúc mất.</p>	<p>Cô ba Huỳnh Thị Lựu đang hấp hối. Người chị là Huỳnh Thị Tường luôn kề cận chăm sóc. Lúc sắp mất cô Huỳnh Thị Lựu cầu xin chị tha thứ tội lỗi của mình. Cô hai Huỳnh Thị Tường ngạc nhiên không hiểu em mình đang nói gì. Cô ba Huỳnh Thị Lựu kể lại câu chuyện năm xưa: lúc đó cô mới mười sáu tuổi. Người chị có yêu một người và người đó cũng yêu thương người chị, hai người nguyện cùng nhau kết tóc xe tơ. Sắp đến ngày cưới của chị thì người chồng sắp cưới là anh Nguyễn Văn Long đột ngột qua đời. Thất vọng, cô hai Huỳnh Thị Tường nguyện ở vậy không lấy chồng. Cô em Huỳnh Thị Lựu khuyên chị bớt buồn và hứa sẽ ở vậy với chị suốt đời không lấy chồng. Cô ba thực hiện lời hứa và “hai chị em ở cùng nhau không rời nhau một bước” mặc cho chị và mọi người ra sức can ngăn. Mọi người không hiểu được nguyên do. Lúc sắp mất, cô ba thú nhận vì yêu và ghen tuông đã giết chết anh Nguyễn Văn Long cùng với hai con chó bằng cách trộn miếng chai vào bánh. Cô hai Huỳnh Thị Tường bồi hồi nhớ lại chuyện xưa và đã tha thứ cho em.</p>

2.3. Cặp truyện thứ ba: *Xui chi gặp lại – Kể ản dật*

<p>Truyện <i>Kể ản dật</i> của Maupassant</p>	<p>Truyện <i>Xui chi gặp lại</i> của Trần Quang Nghiệp</p>
<p>Đó là câu chuyện của nhân vật tôi kể về chuyến đi thăm người ản sỹ già sống đơn độc trên một ngọn</p>	<p>Chuyện kể về thầy Nguyễn Tùng Lộc - người đứng đầu sở trong đám thanh</p>

đời cổ. Trên đường trở về anh ta được một người bạn đi cùng kể về một người đàn ông mà anh ta gọi đó là kẻ ần dật. Sau nhiều lần trò chuyện, anh ta được người đàn ông kể lại câu chuyện cuộc đời mình: Anh ta sinh ra, lớn lên tại Paris. Cha mẹ anh ta qua đời và để lại cho anh ta một tài sản lớn. Ngay từ thời niên thiếu anh ta đã chọn cho mình một cuộc sống: “Tự do không gia đình, cương quyết không thêm lấy vợ hợp pháp”. Cuộc sống của anh ta cứ như thế trôi đi một cách lặng lẽ và nhanh chóng. Sinh nhật lần thứ bốn mươi, anh ta tự thưởng cho mình một bữa tối thịnh soạn. Sau bữa ăn, anh ta đến một quán bia. Ở đó anh ta gặp một cô gái hãy còn rất trẻ, xinh xắn và “tươi mát”. Anh ta chợt nảy ra ý định mời cô ta về để “kỷ niệm sinh nhật”. Không khó khăn lắm, anh ta đưa cô gái về nhà cô “vì không muốn làm ô uế giường nệm của mình”. Anh ta ở đó “suốt hai tiếng đồng hồ đầy khoái lạc”. Lúc sắp chia tay anh ta tiến lại gần lò sưởi để đặt món quà đã quy ước. Vô tình anh ta nhận ra tấm ảnh của mình. Anh ta được cô gái cho biết người trong tấm ảnh chính là cha của cô ta. Quá bất ngờ, anh ta bỏ chạy. Anh cố moi lại trong ký ức và chợt nhớ lại một người con gái, một, hai tháng sau ngày chia tay với anh, đã viết thư cho biết là đã có thai. Anh xé bức thư và quên bẵng. Anh ta suýt lao mình xuống sông tự tử nhưng kịp thời trấn tĩnh và làm một việc mà anh ta cho là khôn ngoan nhất: Yêu cầu một viên chương khế gọi cô ta lên hỏi xem mẹ cô đã để lại tấm ảnh mà cô cho là cha trong trường hợp nào. Sự thật được xác minh, anh ta chia cho đứa con một nửa gia sản của mình, xin nghỉ việc và sống ần dật.

niên đa tình ở cửa Hàn. Thầy Lộc không vợ, không con, không cha, không mẹ. Thầy “thương không biết là bao nhiêu đàn bà mà đàn bà cũng chẳng biết là bao nhiêu người thương thầy”. Nhưng thầy không thương ai được lâu. Trong số những người thầy biết, có một người thầy vừa lòng hơn hết mà người ấy cũng thật lòng thương thầy, quyết ở cùng thầy mãi mãi. Tuy thương thì thương nhưng thầy chẳng bao giờ nghĩ tới chuyện tạo lập gia đình. Tình còn dang dang dúi thì thầy Lộc có giấy đổi vô Sài Gòn. Thầy cho người đó tiền rồi khuyên tìm nơi khác mà gởi thân chớ đừng trông mong gì ở thầy. Mười tám năm sau, Nguyễn Tùng Lộc trở lại Tourane (Đà Nẵng), thầy quen biết với một người con gái xinh đẹp, tuổi dưới hai mươi. Đêm đầu ở nhà người mới, tình nóng như lửa đốt trong lò, thương nhau, yêu nhau chẳng biết để đâu cho hết: “Gió mưa, mưa gió, cái đêm hôm ấy nồng nàn êm ái làm sao”. Lúc tỉnh dậy, dòm xung quanh phòng, thầy Lộc nhìn thấy một tấm hình treo bên vách. Thầy được cô gái cho biết người trong ảnh chính là cha cô. Thầy Lộc choáng váng mặt mày, mau mau xách áo, lấy nón bỏ đi mà không nói một tiếng gì làm cho cô gái phải ngẩn ngơ.

2.4. Cặp truyện thứ tư: Trên làm dưới lồi – Một kẻ giết cha mẹ

Truyện <i>Một kẻ giết cha mẹ</i> của Maupassant	Truyện <i>Trên làm dưới lồi</i> của Trần Quang Nghiệp
Một người đàn ông và vợ ông ta bị giết. Đó là hai người giàu có, nổi tiếng trong giới thượng lưu. Vụ án mạng gần như gác lại vì	Câu chuyện kể về một phạm nhân tên là Lê Văn Nữ phạm tội giết người vì bị mắc chứng cuồng tâm. Quan Chương lý xin bỏ

<p>không thể tìm ra ai là hung thủ đã giết họ thì một người thợ mộc tên là Geogre Louis đến nhận tội. Tuy nhiên, anh ta từ chối trả lời câu hỏi vì sao anh ta đã giết hai người đó. Mọi người cho rằng anh ta mắc chứng điên loạn. Anh ta đứng lên và kể lại toàn bộ câu chuyện cuộc đời mình: Anh ta sinh ra trong một cuộc tình vụng trộm nên đã bị chính cha và mẹ ruột của mình bỏ rơi. Lớn lên anh ta mang trong mình một nỗi sĩ nhục lớn vì là đứa con hoang. Anh ta siêng năng, chăm chỉ và khéo tay nên đã trở thành một thợ mộc có tiếng. Anh ta được một người đàn ông lạ đến đặt đóng hàng và trả tiền rất rộng rãi. Ít lâu sau người đàn ông dẫn vợ đến để đặt thêm hàng. Sau nhiều lần trò chuyện anh ta phát hiện ra hai người chính là cha và mẹ ruột anh ta. Anh cầu xin hai người hãy nhận anh ta là con nhưng họ đã bỏ rơi anh thêm một lần nữa vì sợ ảnh hưởng đến danh tiếng của họ. Người đàn ông giờ tay đánh và định rút súng bắn anh. Anh ta điên tiết, không còn biết gì nữa nên đã giết họ.</p>	<p>anh ta vào nhà thương Biên Hòa thì anh ta đứng dậy tỏ rõ sự tình: Anh giết hai người vì đó là cha và mẹ ruột của anh ta. Mẹ anh ta sinh con rồi sợ xấu hổ nên bỏ rơi đứa trẻ ngoài đường. Đứa nhỏ vô tội được một người đàn bà mang về nuôi nhưng bị những đứa trẻ khác gọi là con “tập tàng”. Để mưu sinh anh ta học nghề thợ mộc. Một hôm có một người đàn ông và một người đàn bà đến đặt anh làm nhiều món đồ và trả tiền rất hậu. Trong đời chưa có ai tốt với mình như vậy nên anh ta để tâm theo dõi. Sau nhiều lần trò chuyện, anh ta biết đích xác đó chính là cha và mẹ ruột của mình. Anh xúc động gọi to cha và mẹ trong tiếng khóc nức nghẹn ngào, những tưởng mình được ôm trọn trong vòng tay ấm áp của cha mẹ sau bao năm trời ly biệt. Nhưng không ngờ người cha đã từ chối vì sợ ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của họ. Vì bực dọc, người cha giờ tay lên định đánh, anh lấy tay đỡ nhưng ông bèn thò tay vào túi rút súng. Bức xúc trước hành động của cha ruột, không kìm chế được mình nên đã giết chết họ.</p>
---	--

2.5. Cặp truyện thứ năm: Con của ai – Đứa con

Truyện <i>Đứa con</i> của Maupassant	Truyện <i>Con của ai</i> của Trần Quang Nghiệp
<p>Lemonnier một người đàn ông trung hậu, tử tế sống đơn chiếc với đứa con trai duy nhất để giữ mãi một tình yêu chung thủy với người vợ đã quá cố. Lemonnier có chơi thân với Duretour - một thanh niên làm việc ở văn phòng tỉnh, quen biết với vợ ông từ bé. Anh thường dùng cơm tối với vợ chồng ông. Hai vợ chồng ông sống với nhau 5 năm không có con, rồi bỗng nhiên vợ ông mang thai, cô ấy qua đời sau khi sinh. Ông yêu con vô cùng vì nó chính là da thịt của vợ ông. Ông và Duretour luôn chiều chuộng đứa bé.</p>	<p>Thầy hai Minh làm thư ký ở hãng Charner có quen với một cô ả cũng làm cùng sở. Tuy cha mẹ thầy rầy la trách mắng nhưng thầy quyết không rời xa người thương. Cuối cùng, cha mẹ thầy đành nhượng bộ với một điều kiện: trong hai năm thầy ở với cô ta nếu sinh được một đứa con thì cha mẹ thầy bằng lòng để vậy, còn nếu không thì cha mẹ thầy sẽ cưới vợ khác cho thầy. Thầy lo lắng thuốc thang cho cô mà vẫn chưa có con nên càng thêm lo lắng. Trong hãng có anh Chà thấy nhà thầy rộng rãi mới xin về ở đậu, thầy bằng lòng vì anh nọ tánh ý thật thà dễ thương. Sang năm sau cô có thai,</p>

<p>Jean- đứa bé càng lớn lên càng hư hỏng vì được nuông chiều thái quá. Nó bị chứng thiếu máu do không chịu ăn. Bà vú Céleste ép đứa trẻ ăn thức ăn đã bị Lemonnier lớn tiếng đuổi ra ngoài. Quá tức giận Céleste nói ra sự thật đứa trẻ không phải là con của ông. Lemonnier sau khi nghe bà vú nói đã bỏ vào phòng. Sáng hôm sau, Céleste phát hiện ông treo cổ trên sàn nhà và để lại bức thư mà người nhận là Duretour với dòng chữ: “Tôi đi và trả lại thằng nhỏ cho ông”.</p>	<p>thầy vui mừng khôn xiết. Đến ngày vợ sanh, nghe trong phòng có tiếng khóc, thầy liền dắt cha mẹ vào mừng cháu. Ba người vô tới cửa thì đứng chung hững vì xem kỹ thấy đứa nhỏ da đen ngăm, mạnh mẽ, giống hệt anh Chà. Thầy mở miệng nói nhỏ: “Không phải con tui mà! Chị vợ quay qua nhìn con rồi quay lại nhìn chồng nói: Vậy chớ ai nói con của mình đâu”. Thầy không nói gì nữa, dắt cha mẹ bước ra cửa. Lúc đi ngang qua mặt anh Chà thầy ngó trăn anh ta mà nói rằng: “Thôi, nhà đó, giao cho mày ở luôn thể!”</p>
---	---

2.6. Cặp truyện thứ sáu: Lỗi trước đã nhiều - Người cha

Truyện <i>Người cha</i> của Maupassant	Truyện <i>Lỗi trước đã nhiều</i> của Trần Quang Nghiệp
<p>Francois - chàng thanh niên làm việc ở Bộ Giáo dục sáng nào cũng phải đi xe ngựa từ vùng Les Batignolles đến chỗ làm đã phải lòng cô gái đi cùng xe ngay từ lần đầu gặp mặt. Sau vài ngày, họ quen nhau. Cô gái ấy (có lẽ) cũng rất yêu chàng nên đã nhận lời dùng bữa với chàng vào một sáng thứ bảy tại khu phố Maisons Laffitte. Trước khi đi, cô gái bắt chàng trai hứa phải tôn trọng mình trong suốt chuyến đi. Không khí ấm áp thơ mộng bên dòng sông Seine làm cô gái trở nên mất lý trí nên đã đánh mất cái quý giá nhất của người con gái. Cô gái bỏ đi và không đến những ngày sau đó. Chín ngày sau cô ta xuất hiện và trở thành nhân tình của Francois. Lúc Francois bắt đầu chán ghét cô ta thì cũng chính là lúc biết cô đã có thai. Lo sợ vì đứa bé sắp ra đời, anh ta biến mất trong một đêm. Cô gái trở về nhà xin mẹ tha thứ và vài tháng sau sinh một bé trai. Năm tháng trôi qua Francois già đi mà không có sự thay đổi nào trong cuộc sống. Một sáng chủ nhật, trong lúc đi dạo, Francois bắt chợt gặp một thiếu phụ đang chơi cùng hai đứa bé. Đó chính là cô gái anh</p>	<p>Thầy Hai Lượng làm việc ở Xã Tây - Sài Gòn mà nhà thì ở Gia Định nên mỗi bữa sớm thầy phải đi xe điện lại sở làm. Khi xe đi đến đất Hộ thì có người con gái bước lên - người mà thầy đem dạ thương thầm. Một ngày thứ bảy, thầy mời cô đi sở thú chơi thì cô bằng lòng. Trước khi đi cô gái bắt thầy hứa là không được làm điều bất nhã với cô. Hai người cùng nhau đến sở thú. Lúc trở về nhà thầy, cô đã trót trao thân cho thầy. Tám ngày sau đó cô trở lại và ở với thầy ba tháng. Lúc cô cho biết đã có thai thì cũng là lúc thầy Hai Lượng đã chán ngán. Một bữa thầy bỏ đi luôn mà không trở lại. Thấy người thương bạc tình nên cô không thèm kiếm mà trở về khóc lóc và thú tội cùng mẹ. Mấy tháng sau cô sinh được đứa con trai. Thầy Hai Lượng bỏ người tình cũ mà đi cưới vợ. Nhiều năm vợ chồng ở với nhau mà không con, vợ thầy bệnh nặng qua đời, thầy trở thành không vợ như trước. Một chiều chủ nhật thầy đi lại vườn thú xem phong cảnh thấy người đàn bà đang chơi cùng hai đứa nhỏ. Nhìn kỹ lại thì đó chính là cô gái mà thầy đã bỏ rơi. Đêm về thầy</p>

ta đã bỏ rơi. Đêm đó anh mất ngủ, đau đớn, day dứt vì ân hận. Cuối cùng anh đánh liều đến gặp cô. Hốt hoảng nắm chặt tay đứa bé, cô bỏ chạy. Anh gửi thư cho cô gái nhưng vô vọng. Cuối cùng anh gửi thư cho chồng nàng. Được sự cho phép của người chồng anh đến gặp con. Francois ôm đứa trẻ trong tay và hôn thằng bé một cách điên dại. Anh đặt thằng bé xuống và bỏ chạy.

không ngủ mà tưởng nhớ đến đứa con. Một bữa kia, thầy làm gan đến trước mặt cô mà hỏi. Cô kêu lên một tiếng rồi nắm tay con kéo đi. Ngày đêm đau đớn vì quá thương con mà không được gần con. Một bữa tối thầy đi qua đi lại trước nhà cô, thấy đứa con trai thầy chơi bên đường không ai chăm giữ bèn chạy đến hôn nó. Đứa bé khóc la om sòm, người trong nhà chạy ra rượt theo. Thầy đành bỏ chạy.

Như vậy, truyện ngắn của Trần Quang Nghiệp chịu ảnh hưởng từ truyện ngắn của Maupassant ở hai trường hợp: (1) Giữ nguyên câu chuyện, nội dung, ý tưởng của truyện được phóng tác (được thể hiện qua các truyện *Người thương của tôi, Trên lâm dưới lồi, Cái tội năm xưa, Kẻ ẩn dật, Lối trước đã nhiều*); (2) Giữ nguyên nội dung, ý tưởng của câu chuyện nhưng thay đổi nhân vật cùng một số chi tiết nhằm giảm nhẹ tính tiết của câu chuyện (được thể hiện qua truyện *Con của ai*). Dù ở mức độ giữ nguyên hay thay đổi, truyện phóng tác của Trần Quang Nghiệp đều bám sát bối cảnh xã hội và con người Nam kỳ những năm đầu thế kỷ XX. Ông đã tiếp thu một cách chọn lọc văn hóa phương Tây trên cơ sở đó làm mới văn xuôi quốc ngữ những năm đầu thế kỷ XX.

3. Những đổi mới trong truyện của Trần Quang Nghiệp

3.1. Bối cảnh không gian và thời gian

Một trong những sáng tạo của Trần Quang Nghiệp là nghệ thuật chuyển đổi không gian. Từ không gian xa xôi của nước Pháp với những địa danh xa lạ, Trần Quang Nghiệp đã bản địa hóa không gian, làm cho tác phẩm của ông trở nên quen thuộc, gần gũi với người dân Nam kỳ. Không gian trong *Kẻ ẩn dật* của Maupassant là ngôi nhà

hoang phế nằm trên đảo Corse, cách khoảng 15, 20 cây số trải dài đến không gian Lanapun nơi có đỉnh núi kỳ lạ phủ toàn những loài cây thơm ngát, có mùi hương mãnh liệt mọc trên mặt đất lồi ngổ những đá. Bờ biển xanh mượt, nơi có một chuỗi villa và khu phố sơn trắng nằm dưới những rừng cây với dãy Alpes sừng sững bên trên đỉnh núi phủ tuyết. Còn không gian trong truyện của Trần Quang Nghiệp là không gian Đà Nẵng với “mây trắng trời xanh, cây bày cành, hoa phơi cánh”, chợ, nhà ga, xe lửa và “một dòng nước trong xanh, gió đưa nổi sóng”. Không gian trong *Người cha* là không gian trên chuyến xe ngựa từ vùng nông thôn Les Batignolles đến trung tâm Paris, trải dài đến khu phố Maisons - Lafitte đến dòng sông Seine rộng lớn với những vườn nho, vườn huệ tím được chuyển thành không gian xe điện chạy từ Đất Hộ đến Sài Gòn, không gian sở thú với mé sông “nước trong leo lẻo thấy đặng một bày cá nhỏ lội qua lội lại” trong *Lối trước đã nhiều*. Truyện ngắn Maupassant tái hiện xã hội nước Pháp cuối thế kỷ XIX với sự phân hóa diễn ra ngày một sâu sắc. Trong truyện của Trần Quang Nghiệp, người ta bắt gặp không gian Nam kỳ đầu thế kỷ XX với những địa danh quen thuộc như Sài Gòn, Chợ Lớn, Mỹ Tho, Tây Ninh, Rạch Kiến, Long Hải,

Cà Mau, ... nơi diễn ra những sinh hoạt hàng ngày của người dân thành thị miền Nam: “*Người ta đoàn ba lũ bảy rủ nhau tới đường Norodom xem chơi hội chợ phiên xe hơi. Cô gái thì giày Huê – Mỹ, phấn Côtý, anh trai thì vai mang – đầu láng cũng đến đây để coi phiên chợ xe hơi, để có dịp đi ra mà xem người ta và cho người ta xem lại mình*” (Cao Xuân Mỹ, Phạm Thị Phương Linh, 2012: 71). Trong truyện Maupassant, là những cái tên Tây phương như Francois, Louise, Flamel, Lemonnier, Céleste, ... Trong truyện của Trần Quang Nghiệp, người Nam kỳ với những tên gọi thân thuộc như thầy hai Minh, thầy hai Lượng, cô hai Huỳnh Thị Tường, cô ba Huỳnh Thị Lựu, ... Như vậy, Trần Quang Nghiệp đã phóng tác từ truyện ngắn của Maupassant dựa trên nguyên tắc dân tộc hóa, bản địa hóa. Từ những câu chuyện có nguồn gốc, bối cảnh phương Tây, Trần Quang Nghiệp đã chuyển thành bối cảnh, nhân vật, con người Nam kỳ. Thời gian trong truyện ngắn của Trần Quang Nghiệp là thời gian hiện tại (những năm 1920-1930) nên người đọc có cảm giác gần gũi, quen thuộc và nhiều người lầm tưởng rằng truyện do Trần Quang Nghiệp sáng tác.

3.2. Tính cách nhân vật, tư tưởng đạo lý

Như đã nói, truyện phóng tác của Trần Quang Nghiệp chịu ảnh hưởng từ truyện ngắn của Maupassant ở những mức độ khác nhau. Có khi đó chỉ là sự mô phỏng lại đề tài, cốt truyện, nhưng có khi giữ nguyên nội dung, ý tưởng từ câu chuyện được phóng tác. Điều này phụ thuộc vào ý thức thẩm mỹ và lý tưởng nghệ thuật của nhà văn trong quá trình phóng tác. Qua một số truyện của Trần Quang Nghiệp, nhà văn đã nhào nặn lại những con người, tính cách (hình ảnh con người được phác họa một cách đủ rõ và

đủ tính xác định, thông qua đó làm bộc lộ một kiểu ứng xử) để phản ánh hiện thực xã hội đương thời. Truyện *Xui chi gặp lại* là một trường hợp tiêu biểu. Nhân vật người đàn ông trong *Kẻ ẩn dật* của Maupassant là một con người ăn chơi trác táng, hành động theo bản năng, chạy theo dục vọng. Anh ta sống một cuộc đời không mục đích, không ý nghĩa. Cuộc sống anh ta đơn giản là chỉ để “thỏa mãn những sở thích tự nhiên ưa thay đổi”. Đối với anh ta cuộc sống là một gam màu đen tối và anh ta có cái nhìn bi quan, tuyệt vọng về cuộc đời. Trái lại, nhân vật trong truyện của Trần Quang Nghiệp trong *Xui chi gặp lại* là một thanh niên có học thức, trẻ tuổi, đẹp trai, là người “yêu hoa mến cảnh, đứng đầu trong số trong đám thanh niên đa tình” đã từng lăn lóc trên chốn quan trường. Tính cách của hai nhân vật cũng hoàn toàn khác. Người đàn ông trong *Kẻ ẩn dật* là một con người lạnh lùng, tàn nhẫn: “*một cô gái sau khi chia tay đã viết thư cho tôi báo là cô đã có thai. Tôi xé bức thư và quên bẵng*” (Nhiều tác giả dịch, 2004: 204) còn Nguyễn Tùng Lộc trong *Xui chi gặp lại* là một người có nghĩa có tình: “*Thầy cho người tiền rồi khuyên người tìm nơi khác mà gửi thân cát đặng chớ đừng trông mong gì nữa. Lúc chia tay, giờ ly biệt, thấy cũng tội nghiệp vô cùng. Cô khóc cô than, cô chẳng bằng lòng rời thầy... thầy cũng thương tình, tấm lòng cảm động*” (Cao Xuân Mỹ, Phạm Thị Phương Linh, 2012: 144). Qua đó thấy rằng quá trình phóng tác của Trần Quang Nghiệp là quá trình làm mới tác phẩm. Quá trình này dựa trên cơ sở tiếp nhận, quan sát cuộc sống, miêu tả con người vùng đất Nam kỳ. Mặc dù, chịu ảnh hưởng từ câu chuyện của văn học phương Tây, nhưng Trần Quang Nghiệp đã thay đổi cho câu chuyện trở nên phù hợp với con người vùng đất Nam bộ. Truyện của Trần

Quang Nghiệp vì thế mà trở nên nhẹ nhàng hơn và gần gũi hơn.

Xã hội Việt Nam trong những năm đầu thế kỷ XX chuyển từ chế độ phong kiến sang chế độ thực dân kéo theo nhiều biến động trong đời sống, tư tưởng, tình cảm của con người. Mối quan hệ giữa người với người lúc này trở nên lạnh lùng, tàn nhẫn hơn bao giờ hết. Nắm bắt hết tất cả những mặt trái của hiện thực đời sống Trần Quang Nghiệp đã mượn câu chuyện của Maupassant để nói lên hiện thực đó. Câu chuyện diễn ra trong một tình huống tương tự nhưng tình tiết và nhân vật được thay đổi ít nhiều. Lemonnier trong truyện của Maupassant là một người đàn ông lớn tuổi, hiền lành, tốt bụng và có vẻ hơi đàn. Anh ta mù quáng tin vào sự chung thủy của người vợ trẻ xinh đẹp để rồi đến một ngày khi biết được sự thật (qua lời của bà vú Céleste) đã thất cổ tự vẫn. Đó là cái chết đau đớn của một con người bị sụp đổ về niềm tin. Đó cũng là lời tố cáo xã hội nước Pháp cuối thế kỷ XIX, nơi mà tình bạn, tình yêu, sự chung thủy không có chỗ tồn tại. Còn nhân vật thầy Hai Minh trong truyện Con của ai của Trần Quang Nghiệp là một người trẻ tuổi, có học thức “làm thơ ký hăng Charner có chung tình với một cô ả cũng làm cùng sở”. Truyện kết thúc một cách bi hài khi tác giả để cho nhân vật thầy Hai Minh phát hiện ra sự thật. Qua câu chuyện, Trần Quang Nghiệp muốn nhắc nhở tầng lớp thanh niên nam nữ sống trong xã hội thời bấy giờ không nên vượt quyền cha mẹ để rồi nhận lấy kết quả không tốt đẹp. Xây nên những tấm gương để người đời lấy đó làm răn mình là một trong những tiêu chí sáng tác của Trần Quang Nghiệp. Những bài học khuyên đời của ông vẫn tiếp nối truyền thống đạo lý tốt đẹp của cha ông nhưng lại mang tư tưởng mới mẻ, tiến bộ bởi con

người mà nhà văn xây dựng là con người có thực, sống động. Như vậy, trên cơ sở tiếp thu truyện ngắn của Maupassant Trần Quang Nghiệp có sự đổi mới để phù hợp với quan điểm đạo lý truyền thống của dân tộc.

3.3. Phong cách lựa chọn kiểu truyện, cách kể chuyện

Một dấu hiệu nổi bật trong truyện ngắn Trần Quang Nghiệp đó là cách kể chuyện đơn giản, tự nhiên như nó vốn có. Tác giả không mào đầu, không gân xà, không đẩy đưa, câu chuyện hiện ra chân thật như cuộc sống. Cùng là một truyện nhưng truyện của Trần Quang Nghiệp thường mở đầu bằng cách giới thiệu ngắn gọn tên tuổi, hành trạng cũng như đặc điểm nổi bật nhất của nhân vật. Truyện *Cái tội năm xưa* mở đầu bằng cách giới thiệu nhân vật: “*Cô ba Huỳnh Thị Lựu đau ngắt mình gần chết. Tuy là chưa đầy bốn mươi tuổi mà xem như là đã quá năm mươi. Cô ốm quá, da bọc xương, mặt thì xanh, mắt thì sâu, lờ đờ mệt không có một điểm tinh thần*” (Cao Xuân Mỹ, Phạm Thị Phương Linh, 2012: 97). Truyện *Con của ai* (và các truyện khác) cũng có lối mở đầu tương tự: “*Thầy hai Minh làm thư ký hăng Charner có chung tình với một cô ả làm cùng sở*”. Lối kể chuyện như trên rất gần với lối suy nghĩ, tính cách của người Nam Bộ. Những câu chuyện được phóng tác thường là những truyện nêu lên bài học đạo lý, nhằm giáo dục, lên án, phê phán một đối tượng nào đó trong xã hội đương thời. Ngôn ngữ trong truyện Trần Quang Nghiệp có sự xen lẫn giữa ngôn ngữ trần thuật khách quan (theo kiểu phương Tây) và ngôn ngữ của tác giả. Sự kết hợp đan xen giữa ngôn ngữ trần thuật khách quan và ngôn ngữ tác giả, ngôn ngữ người trần thuật tạo nên một giọng kể chân tình nhưng cũng không kém phần sâu sắc. Ngoài ra, ở cuối mỗi truyện của Trần Quang

Nghiệp còn có thêm những lời bình. Những lời bình này hướng người đọc đến ý nghĩa câu chuyện mà nhà văn muốn nói đến. Mặt khác, truyện của Trần Quang Nghiệp còn xuất hiện khá nhiều từ địa phương theo kiểu Nam Bộ như: chẳng dè, bệu bạo, như vậy, chằm bằm, om sòm, túa ra, coi bộ, Cách sử dụng từ ngữ như trên không gây khó chịu cho người đọc mà còn thể hiện dấu ấn riêng, góp phần làm tăng thêm tính chân thực của câu chuyện được kể. Nhân vật trong truyện của Trần Quang Nghiệp hiện ra một cách sống động như cuộc đời thực. Mặc dù câu văn trong truyện của Trần Quang Nghiệp tuy chưa đạt đến độ hoàn chỉnh như câu văn ngày nay nhưng đã có sự sắp xếp, lựa chọn kỹ càng và sử dụng một cách có nghệ thuật. Điều này chứng tỏ nhà văn đã rất có ý thức trong việc “sử dụng tiếng thường hằng nói” để viết truyện, đồng thời đó cũng là nỗ lực vươn tới sự hoàn thiện chữ viết quốc ngữ.

Kết luận

Như vậy, phóng tác không phải là một cái gì đó xa lạ. Đó là hình thức vay mượn, tiếp biến giữa các nền văn hóa. Ở Việt Nam, quá trình phóng tác diễn ra mạnh mẽ khi có sự giao lưu văn hóa với Tây Phương. Văn học quốc ngữ Nam Bộ có sự gắn bó chặt chẽ giữa truyện ngắn Maupassant với truyện ngắn Trần Quang Nghiệp qua hiện tượng phóng tác. Từ câu chuyện sẵn có Trần Quang Nghiệp đã phóng tác theo xu hướng dân tộc

hóa về mặt tư tưởng và đạo lý dựa trên nền tảng tinh thần, cách giải quyết mâu thuẫn, đối nhân xử thế của người Nam Bộ, địa phương hóa về mặt không gian và thời gian, nhân vật. Điều này cho thấy bản lĩnh, ý thức, tinh thần dân tộc ở nhà văn trong bước đầu hiện đại hóa nền văn học dân tộc. Trên đây là những nhận định của chúng tôi về truyện ngắn Trần Quang Nghiệp dưới góc độ phóng tác. Những phân tích, so sánh trên mới chỉ là những nhận xét ban đầu chắc rằng cần phải đi sâu nghiên cứu nhiều hơn nữa.

Tài liệu tham khảo

- Cao Thị Xuân Mỹ, Phạm Thị Phương Linh (2012). *Trần Quang Nghiệp - cuộc đời và tác phẩm*. Hà Nội, Nxb Văn học.
- Guy de Maupassant (1887); Vũ Đình Bình và nhiều tác giả dịch (2004). *Đêm Noen - Tập truyện ngắn Guy De Maupassant*. Hà Nội, Nxb Hội Nhà văn.
- Nguyễn Văn Dân (1999). *Nghiên cứu văn học – Lý luận và ứng dụng*. Hà Nội, Nxb Giáo dục.
- Nhiều tác giả dịch (2000). *Tuyển tập truyện ngắn Guy De Maupassant*. Hà Nội, Nxb Hội Nhà văn.
- Trần Đình Hượu, Phan Cự Đệ, Nguyễn Trác, Nguyễn Hoàn Khung, Lê Chí Dũng, Hà Văn Đức (1998). *Văn học Việt Nam 1900 – 1945*. Hà Nội, Nxb Giáo dục Việt Nam.